

Số: 104/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Tiến Phong

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Đại diện VKSND- TP.Hà Nội: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn”.

Theo Quyết định mở phiên họp số 119/2023/QĐ-MPH ngày 22 tháng 5 năm 2023, gồm những người yêu cầu sau đây:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; hộ chiếu số N1962abc do Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa dân chủ angola cấp 30/5/2018; nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm C, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Chung cư Kilamba, thành phố Luanda, CH Angola.

Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1991; căn cước công dân số 03419100bcd do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 27/9/2021; chỗ ở: N5C (Đối diện số 118 đường M), phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai của chị Nguyễn Thị B, anh Nguyễn Văn T cùng trình bày:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Văn T tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 23/3/2017 ở Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa dân chủ Angola. Trước đó anh chị chung sống như vợ chồng tại thủ đô Luanda của

CHDC Angola và có 01 con chung. Sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng vẫn sống thủ đô Luanda của CHDC Angola để làm ăn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng tháng 8 năm 2017 thì phát sinh ra mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do không tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm sống cũng như việc nuôi dạy con chung. Cuối năm 2017 chị B về nước, kể từ đó vợ chồng ly thân và không còn quan tâm đến nhau. Nay cả 02 anh, chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn được chấm dứt hôn nhân.

Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là Nguyễn Bảo TR, sinh ngày 08/12/2016; hiện con chung đang ở với mẹ. Ly hôn chị B xin được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000 đồng và đóng bảo hiểm mỗi năm là 20.000.000 đồng cho con đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung và công nợ chung: Cả 02 anh, chị đều xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện không về Việt Nam giải quyết được, anh T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn vắng mặt, anh đã ủy quyền cho anh Trần Phan Th, sinh năm 2000 số căn cước công dân 038200023bcd do Cục cảnh sát về quản lý hành chính và trật tự xã hội cấp ngày 01/11/2022 để thay mặt anh T nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

Tại phiên họp Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Phan Th có mặt, chị B giữ nguyên ý kiến xin được ly hôn do tình cảm vợ chồng không còn, anh T vắng mặt nhưng đã có đơn xin xử án vắng mặt và ủy quyền cho anh Th thay mặt mình được nhận văn bản của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Hôn nhân của anh Nguyễn Văn T và Chị Nguyễn Thị B có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống anh, chị có một con chung hiện đang ở với chị B. Tài sản chung và vay nợ chung các anh chị cùng xác nhận không có. Nay anh, chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn cùng thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của hai bên đương sự về tình cảm, con chung và tài sản chung để giải quyết việc dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Anh Nguyễn Văn T và Chị Nguyễn Thị B có đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Anh T và chị B có đăng ký kết hôn ở nước ngoài và anh T hiện nay đang làm việc tại Cộng hòa dân chủ Angola nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] **Về nội dung:** Hôn nhân giữa Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Văn T do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày ngày 23/3/2017 tại Đại sứ quán Việt Nam ở Cộng hòa dân chủ Angola theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Cuộc sống chung vợ chồng sau hôn nhân đã phát sinh ra nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng ly thân đã lâu, nay cả hai anh, chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và cùng mong muốn ly hôn.

Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của hai anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Tòa chấp nhận.

[3] **Về con chung:** Có 01 con chung là Nguyễn Bảo TR, sinh ngày 08/12/2016; hiện con chung đang ở với mẹ. Ly hôn chị B xin được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000 đồng và đóng bảo hiểm mỗi năm là 20.000.000 đồng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy, thỏa thuận trên của các đương sự là phù hợp nên được Tòa chấp nhận.

[4] **Về tài sản chung và nợ chung:** Anh Nguyễn Văn T và Chị Nguyễn Thị B cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và Chị Nguyễn Thị B.

Anh Nguyễn Văn T và Chị Nguyễn Thị B được chấm dứt hôn nhân.

2. Ghi nhận sự thỏa thuận khác của các đương sự như sau:

- *Về con chung:* Sau ly hôn, chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo TR, sinh ngày 08/12/2016; anh T tự nguyện đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị B mỗi tháng là 5.000.000 đồng và đóng tiền bảo hiểm cho con mỗi năm là 20.000.000 đồng đến khi con chung trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Anh, chị cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về lệ phí ly hôn:* Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001672 ngày 12/5/2023 tại Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Đại sứ quán Việt Nam tại CHDC Angola;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Ngô Tiến Phong